

**CÔNG TY TNHH PT DUY CÔNG 92**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PT DUY CÔNG 92

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2301302784

**3. Ngày thành lập:** 13/09/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 91 Nguyễn Đăng Đạo, Phường Tiền An, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0949207256

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa<br>Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi).                                                                                                                                                                                                                                                                    | 5210     |
| 2.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết: đại lý bán vé máy bay; giao nhận hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                             | 5229     |
| 3.  | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (không hoạt động tại trụ sở).                                                                                                                                                                              | 5510     |
| 4.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>(trừ kinh doanh dược phẩm).<br>Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; quà tặng lưu niệm đồ mỹ nghệ. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. | 4649     |
| 5.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị ngành xây dựng - năng lượng tái tạo - xử lý môi trường; thiết bị công nghiệp                                                                                                                                                                                   | 4659     |
| 6.  | Bán buôn thực phẩm<br>(không hoạt động tại trụ sở).                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4632     |
| 7.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác<br>(Trừ hoạt động đầu giá)                                                                                                                                                                                                                                                          | 4530     |
| 8.  | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác<br>(trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).                                                                                                                                                                                                                                      | 4520     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |             |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 9.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>(Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4933        |
| 10. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>Chi tiết: Tổ chức hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).                                                                                                        | 8230(Chính) |
| 11. | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7020        |
| 12. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>(trừ thiết kế công trình xây dựng).                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7410        |
| 13. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)<br>(trừ môi giới bất động sản)                                                                                                                                                                                                                                             | 4610        |
| 14. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép<br>Chi tiết: Bán buôn vải, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt, hàng may mặc; giày dép. Bán buôn quần áo                                                                                                                                                                                                         | 4641        |
| 15. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, nhôm (trừ mua bán vàng miếng)                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4662        |
| 16. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn cao su; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại, bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép (không hoạt động tại trụ sở).                                                                                                                                                                      | 4669        |
| 17. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết: Hoạt động kiến trúc.                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7110        |
| 18. | Bán buôn tổng hợp<br>Chi tiết: Bán buôn vật tư, dụng cụ, trang phục, phương tiện, đồ dùng, trang thiết bị ngành bảo hộ lao động (nón, giày, áo quần, găng tay, găng tay chống kim tiêm, chống vật nhọn sắt, găng tay leo núi, áo quần phản quang, áo phao, nệm hơi cứu hộ, dây tuột nhà cao tầng, dây leo núi, các loại khóa an toàn trên không (không hoạt động tại trụ sở) | 4690        |
| 19. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                         | 4711        |
| 20. | Bốc xếp hàng hóa<br>Chi tiết: Bốc vác hàng hóa tại bến, bãi đỗ ô tô (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).                                                                                                                                                                                                                                                                  | 5224        |
| 21. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ gạch, ngói vật liệu xây dựng                                                                                                                                                                                                                        | 4752        |
| 22. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                            | 4772        |

|     |                                                                                                                                         |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 23. | Hoạt động nhiếp ảnh<br>(trừ sản xuất phim)                                                                                              | 7420 |
| 24. | Vận tải hàng hóa đường sắt<br>(trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)                                                                          | 4912 |
| 25. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt<br>Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển) | 5221 |
| 26. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                 | 4663 |
| 27. | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác<br>(Trừ hoạt động đầu giá)                                                                          | 4511 |
| 28. | Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)<br>(Trừ hoạt động đầu giá)                                                                  | 4512 |
| 29. | Đại lý ô tô và xe có động cơ khác<br>(Trừ hoạt động đầu giá)                                                                            | 4513 |
| 30. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                        | 4633 |
| 31. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                     | 4651 |
| 32. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                      | 4652 |
| 33. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                  | 4653 |
| 34. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                        | 4932 |
| 35. | Quảng cáo                                                                                                                               | 7310 |
| 36. | Bán mô tô, xe máy<br>(Trừ hoạt động đầu giá)                                                                                            | 4541 |
| 37. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy<br>(Trừ hoạt động đầu giá)                                                        | 4543 |
| 38. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                | 1812 |
| 39. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                          | 7730 |
| 40. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                  | 7710 |

**6. Vốn điều lệ:** 6.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: TRẦN CÔNG DUY

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 18/11/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036092010557

Ngày cấp: 05/09/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Nguyễn Huệ, Xã Mỹ Tiến, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Nguyễn Huệ, Xã Mỹ Tiến, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: *TRẦN CÔNG DUY*

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *18/11/1992*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *036092010557*

Ngày cấp: *05/09/2022*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Nguyễn Huệ, Xã Mỹ Tiến, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Nguyễn Huệ, Xã Mỹ Tiến, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh*